

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55/2012/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020,
Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) tỉnh Kiên Giang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Thông tư số 19/2009/TT-BTNMT ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc đề nghị thông qua Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015); Báo cáo thẩm tra số 37/BC-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2012 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành Tờ trình số 59/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc đề nghị thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) tỉnh Kiên Giang, với các chỉ tiêu như sau:

1. Tổng diện tích tự nhiên đến năm 2020 của tỉnh là 635.392ha

2. Quy hoạch sử dụng đất (2011 - 2020)

a) Đất nông nghiệp: 559.603ha.

- Đất lúa nước: 365.000ha.
- Đất trồng cây lâu năm: 54.968ha.
- Đất trồng rừng: 85.725ha.
- Đất nuôi trồng thủy sản: 43.378ha.
- Các loại đất nông nghiệp còn lại: 10.532ha.

b) Đất phi nông nghiệp: 75.789ha.

- Đất xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp: 468ha.
- Đất quốc phòng, an ninh: 13.211ha.
- Đất tôn giáo, tín ngưỡng: 337ha.
- Đất khu cụm công nghiệp: 1.417ha.
- Đất cho hoạt động khoáng sản: 1.404ha.
- Đất di tích danh thắng: 370ha.
- Đất bãi thải, xử lý chất thải (trong đó có đất để xử lý, chôn lấp chất thải nguy hại): 368ha.
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa: 360ha.
- Đất phát triển hạ tầng: 23.582ha.
- Các loại đất phi nông nghiệp còn lại: 34.272ha.

3. Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011 - 2015)

a) Đất nông nghiệp: 563.735ha.

- Đất lúa nước: 370.568ha.
- Đất trồng cây lâu năm: 61.667ha.
- Đất trồng rừng: 85.361ha.
- Đất nuôi trồng thủy sản: 36.359ha.
- Các loại đất nông nghiệp còn lại: 9.780ha.

b) Đất phi nông nghiệp: 68.627ha.

- Đất xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp: 248ha.
- Đất quốc phòng, an ninh: 11.580ha.
- Đất tôn giáo, tín ngưỡng: 337ha.
- Đất khu cụm công nghiệp: 869ha.

- Đất cho hoạt động khoáng sản: 899ha.
 - Đất di tích danh thắng: 170ha.
 - Đất bãi thải, xử lý chất thải (trong đó có đất để xử lý, chôn lấp chất thải nguy hại): 226ha.
 - Đất nghĩa trang, nghĩa địa: 310ha.
 - Đất phát triển hạ tầng: 21.544ha.
 - Các loại đất phi nông nghiệp còn lại: 32.444ha.
- c) Đất chưa sử dụng: 3.030ha.

Điều 2. Thời gian thực hiện: Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các quy trình theo quy định, trình Chính phủ xét duyệt.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện phương án Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Kiên Giang sau khi được Chính phủ xét duyệt.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khóa VIII, Kỳ họp thứ năm thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn